

Bản án số: 23/2018/HSST

Ngày: 29/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.

2. Ông Lê Tiến Dũng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa xét xử lưu động công khai theo trình tự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/HSST - QĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Nhật V**, sinh năm 1997; Sinh trú quán: thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; TĐVH: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân Th và bà Hoàng Thị Ng; tiền án, tiền sự: chưa; Bị tạm giữ từ ngày 08/02/2018 tại Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/02/2018, tại ngõ 46 đường Trung Trắc, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên bắt quả tang Nguyễn Nhật V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong quần sịp Việt đang mặc trên người 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh bên trong có 02 túi nilon nhỏ màu trắng, miệng các túi có viên màu đỏ kích thước 3x3 cm bên trong các túi này đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. V tự khai nhận đó là ma túy đá. Tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng, đưa V về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác

Công an thành phố còn thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu X Phone có sim thuê bao số 0165475304 của V.

Ngày 08/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Nhật V tại thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 08/KLGĐ – PC54 ngày 08/02/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, xác định: Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Nhật V là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,8270 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 1,7844 gam (một phẩy bảy tám bốn bốn gam) Methamphetamine và bao gói thu của Nguyễn Nhật V trong niêm phong số 08/KLGĐ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật V khai nhận: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/02/2018, Việt đi xe buýt từ nhà đến thành phố Hưng Yên chơi, khi đi đến khu vực bến xe Hưng Yên thì nhận được điện thoại của Phạm Văn C, sinh năm 1994 trú tại V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên bảo Việt đi đến quán nước ở đầu đường Bãi Sậy thì gặp C đứng một mình, gặp nhau C nói “mày chơi đá không?”. V hiểu ý của C rủ V sử dụng ma túy tổng hợp. V đồng ý thì C bảo V đến gặp Nguyễn Đức Th, sinh năm 1986, trú tại số nhà 200 đường phố Hiến phường Hồng Châu lấy ma túy đá, C đã giao dịch với Th rồi. V đồng ý, C đưa cho V 40.000đ và nói: “mày đi đến Dốc Đá thì điện cho thằng Th”. V cầm tiền và bắt 01 taxi đỗ bên đường (V không nhớ tên hãng, không biết tên tuổi địa chỉ của người lái xe) đi đến khu vực dốc đá. Đến nơi, V gọi điện thoại cho Th. Một lúc sau Th đi xe máy ra bảo V đi theo mình về hướng ngõ 46 đường Trung Trắc (Việt không nhớ biển số xe, nhãn hiệu xe của Th). Đến ngõ 46, Th đi xe vào trong ngõ và điện thoại cho V bảo đi bộ vào trong ngõ. V trả tiền taxi và đi bộ vào trong ngõ gặp Th. Khi V đi tới chỗ Th thì Th đưa cho V 01 bao thuốc lá 555 màu xanh và nói “có đồ ở trong này”. V hiểu ý Th là Th để ma túy đá trong vỏ bao thuốc là này. Việt nhận bao thuốc lá và cất trong quần sịp (quần lót của V) rồi đi bộ về hướng đường Trung Nhị. Vừa đi được vài chục mét thì bị lực lượng Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức Th, sinh năm 1986, trú tại số 200 đường Ph, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên khai: Ngày 08/02/2018, Th chỉ ở nhà không đi đâu cả. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, Th nhận được điện thoại của V nhà ở Kim Động gọi đến rủ đi uống nước nhưng Th từ chối do đang có việc bận. Khoảng 15 phút sau Th điện lại cho V đồng ý đi uống nước thì V nói không đi nữa. Sau đó, Th ở nhà cả ngày không đi đâu cả. Th khẳng định không gặp và không đưa cho Việt 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có ma túy đá.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn C khai: khoảng 13 giờ ngày 08/02/2018 C đang ngồi uống nước tại quán nước ở vỉa hè đường Bãi Sậy, thành phố Hưng Yên thì C gọi

điện thoại cho V rủ V đến uống nước. Khoảng vài phút sau V đi bộ đến. Tại quán nước, khi đang ngồi uống nước V hỏi xin C số tiền 40.000 đồng để mua thẻ điện thoại. C đồng ý và đưa cho V số tiền này. Sau đó, V nói với C “anh có chơi không?” ý Việt rủ C sử dụng ma túy đá cùng V, nhưng C không đồng ý. Sau đó, V vẫy một chiếc xe taxi trên đường Bãi Sậy rồi đi đâu thì C không rõ. C khẳng định không rủ V sử dụng ma túy tổng hợp và không bảo Việt đi lấy ma túy tổng hợp ở chỗ Th.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa V với Th và đối chất giữa V với C. Trong quá trình đối chất Th không thừa nhận đưa ma túy tổng hợp cho V và C không thừa nhận nhờ V đi lấy ma túy tổng hợp của Th. V khai trong quá trình C nhờ V đi lấy ma túy của Th và quá trình V nhận ma túy của Th không có ai biết, chứng kiến sự việc nên không có căn cứ để xử lý đối với Th và C.

Tại bản cáo trạng số 21/QĐ-VKS-HS ngày 22/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Nhật V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo V thay đổi lời khai, cụ thể như sau: toàn bộ các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra bị cáo đều khai anh C là người bảo bị cáo đi lấy ma túy của anh Th để cùng nhau sử dụng là không chính xác. Bị cáo thừa nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ là do bị cáo đã mua của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại H, bị cáo cũng không nhớ rõ đã mua hết bao nhiêu tiền. Anh C không bảo bị cáo đi lấy ma túy, anh Th cũng không đưa ma túy cho bị cáo. Bị cáo đã nghe rõ lời khai của anh C và anh Th tại cơ quan điều tra do chủ tọa công bố tại phiên tòa là đúng, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo thừa nhận số ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ là bị cáo mua với mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện khác và đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Việt theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật V từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy 1,7844 gam (một phẩy bảy tám bốn bốn gam) Methamphetamine và bao gói thu của Nguyễn Nhật V trong niêm phong số 08/KLGD do cơ quan giám định hoãn mẫu; phát

mại sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu X Phone có sim thuê bao số 01654753042 đã thu của Việt. Bị cáo Nguyễn Nhật V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: lời khai của người làm chứng Đào Kim T; lời khai của anh Phạm Văn C; Nguyễn Đức Th; Bản Kết luận giám định số 08/KLGD – PC45 ngày 08/02/2018 cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/02/2018, tại ngõ 46 đường Tr, phường Q, thành phố Hưng Yên, Nguyễn Nhật V đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Methamphetamine có trọng lượng 1,8270 gam trong quần sịp đang mặc trên người. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận anh Phạm Văn C là người rủ bị cáo sử dụng ma túy đá và bảo bị cáo đi lấy ma túy đá của anh Nguyễn Đức Th để cùng nhau sử dụng. Việc anh C rủ bị cáo sử dụng ma túy và việc bị cáo lấy ma túy của anh Th không có ai biết và chứng kiến. Tuy nhiên, anh C và anh Th đều không thừa nhận, thể hiện tại các lời khai và Biên bản đối chất giữa bị cáo và anh Th, anh C. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thay đổi lời khai nêu trên, bị cáo thừa nhận số Methamphetamine là do bị cáo mua của người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ tại Hà Nội với mục đích để sử dụng dần, không có mục đích bán cho những đối tượng nghiện khác. Như vậy, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật V với tội danh nêu trên theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, nói giỡn cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh

các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Chính vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã đưa vụ án ra xét xử lưu động nhằm mục đích tuyên truyền để góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm liên quan đến ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung cho mọi người.

[3] **Hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] **Biện pháp tư pháp:** áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,7844 gam (một phẩy bảy tám bốn bốn gam) Methamphetamine và bao gói thu của Nguyễn Nhật V trong niêm phong số 08/KLGD do cơ quan giám định hoàn mẫu;

- Đối với chiếc điện thoại X Phone có sim thuê bao số 01654753042 đã thu của Việt. Tại phiên tòa hôm nay làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo có quan điểm chiếc điện thoại nêu trên bị cáo mua từ năm 2016, nay cũng đã cũ nên không muốn nhận lại chiếc điện thoại kèm theo số sim nêu trên nên cần cho phát mại sung quỹ nhà nước.

[5] **Án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Nhật V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] **Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

[3] **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Nhật V 01(*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/02/2018.

[4] **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,7844 gam (một phẩy bảy tám bốn bốn gam) Methamphetamine và bao gói thu của Nguyễn Nhật V trong niêm phong số 08/KLGD do cơ quan giám định hoàn mẫu.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu X Phone có sim thuê bao số 01654753042 đã thu của bị cáo Nguyễn Nhật V không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo không muốn nhận lại nên cần cho phát mại sung quỹ nhà nước.

(Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ - VKS ngày 22/5/2018).

[5] **Án phí:** Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Nguyễn Nhật V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thúy Hà